TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2018/HSPT
Ngày: 21-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Kim Đồng**

Các Thẩm phán: Bà **Hoàng Thị Minh Hương**

Ông **Trịnh Văn Hùng**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Đào Thị Lương** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Bà **Trần Thị Đào** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2018/TLPT-HS ngày 25/5/2018 đối với các bị cáo Bơ Sụt B, K’ Br, K’ Kim H; do kháng cáo của các bị cáo; kháng cáo của các bị hại anh K’ L, anh K’ Bi, anh Kòn Ea K’ B; đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 24-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Bơ Sụt B (*tên gọi khác Vối*); sinh ngày 19 tháng 5 năm 1999 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: số 45 thôn Hàng P, xã B, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: K’ Ho; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông K’ B và bà Ka D; tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

2. K’ Kim H (*tên gọi khác K’ H*); sinh ngày 26 tháng 6 năm 1996 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: số 111 thôn Hàng P, xã B, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: K’ Ho; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông K’ T và bà Ka D; tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Bị cáo bị kháng cáo:

K’ Br (*tên gọi khác L*); sinh ngày 10 tháng 5 năm 1998 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: số 106 thôn Hàng P, xã B, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: lớp 4/12; dân tộc: K’ Ho; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông K’ B và bà Ka D; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 02-12-2017, hiện đang bị giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. Có mặt.

Bị hại có kháng cáo:

1. Anh K’ L; sinh năm 1994; Nơi cư trú: số 181 thôn B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Anh Kòn Ea K’ B, sinh năm 1999. Nơi cư trú: số 154 thôn B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

3. Anh K’ Bi; sinh năm 1999. Nơi cư trú: số 142 thôn B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 04-6-2017, bị cáo Bơ Sụt B đi chơi về, khi đến ngã ba thuộc đội 4, thôn H, xã B, huyện Di gặp nhóm của các anh K’ L, anh Mbộ K’ B, anh Kòn Ea K’ B, anh K’ Bi đang ngồi chơi đường. Bị cáo Bơ Sụt B đi đến gây sự và hỏi anh K’ L “*ở đâu đến*”, anh K’ L trả lời “*ở Đinh Trang Hòa*”. Bị cáo Bơ Sụt B lấy điện thoại gọi cho bị cáo K’ Kim H nói “*có việc cần gấp*”.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo K’ Kim H điều khiển xe mô tô chở bị cáo K’ Br từ công viên huyện D đến, bị cáo Bơ Sụt B vừa nói vừa chỉ tay về hướng nhóm anh K’ L, anh Mbộ K’ B, anh Kòn Ea K’ B, anh K’ Bi và nói “*mấy thằng kia kiếm chuyện với tao, tụi mày đánh đi, có gì tao chịu hết*”. Bị cáo K’ Kim H, bị cáo K’ Br đi đến nhóm anh K’ L hỏi “*sao tụi mày kiếm chuyện với anh tao?*”; bị cáo K’ Br bật đèn pin (*dùng điện thoại bật chức năng đèn*) soi vào mặt và dùng tay tát vào mặt anh K’ Bi; bị cáo K’ Kim H dùng mũ bảo hiểm đánh anh K’ Bi 02 cái vào đầu; bị cáo Bơ Sụt B xông vào dùng tay, chân đánh anh K’ L, anh Mbộ K’ B, anh Kòn Ea K’ B, anh K’ Bi nhưng chưa đánh được.

Bị cáo K’ Br rút 01 con dao (*loại dao bấm dài khoảng 20cm, lưỡi và cán dao đều bằng sắt*) trong túi quần ra, dùng tay trái nắm vào vai phải của bị hại anh K’ L, tay phải cầm dao đâm 01 nhát về phía trước ngực phải gây vết thương thấu ngực, sau đó tiếp tục đâm 01 nhát vào lưng phải bị hại anh K’ Bi gây vết thương dài 02cm; tiếp tục đâm 01 nhát từ phía sau lưng trái bị hại anh Kòn Ea K’ B gây vết thương dài 1,2cm.

Do bị đánh, các bị hại anh K’ L, anh Kòn Ea K’ B, anh K’ Bi bỏ chạy vào nhà của bà Ka Hôn; các bị cáo tiếp tục đuổi đánh nhưng bị người dân can ngăn, nên các bị cáo giải tán về nhà.

Tại Kết luận số 240/2017/TGT ngày 01-11-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định bị hại anh K’ L bị thương tích “*vết thương thấu ngực phải dài 06cm, tràn máu màng phổi phải, mổ ngực cầm máu vết thương dài 22cm, đứt sụn sườn số 08*”; tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích 17%; Kết luận số 271/2017/TgT ngày 29-12-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định bị hại Kòn Ea K’ B bị thương tích “*vết thương lưng trái dài 1,2cm*”; tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích 02%; Kết luận số 270/2017/TgT ngày 29-12-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định bị hại K’ Bi bị thương tích “*vết thương lưng phải dài 02cm*”; tỷ lệ thương tổn do thương tích 02%.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 mũ bảo hiểm màu xanh. Đối với con dao bấm bị cáo K’ Br dùng gây thương tích bị thất lạc, đã truy tìm nhưng không thấy.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho các bị hại tổng cộng 24.000.000đ; trong đó bồi thường cho bị hại anh K’ L số tiền 18.000.000đ; bị hại anh K’ Bi 3.000.000đ; bị hại anh Kòn Ea K’ B 3.000.000đ; tại phiên tòa sơ thẩm, các bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại bản án số 12/2018/HSST ngày 24-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện D, đã tuyên bố các bị cáo Bơ Sụt B, bị cáo K’ Br, bị cáo K’ Kim H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a, c, i khoản 1, khoản 2 Điều 104; điểm b, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 (*sau đây gọi tắt của Bộ luật Hình sự năm 1999*); điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017; khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sủa đổi bổ sung năm 2017 (*sau đây gọi tắt của Bộ luật Hình sự năm 2015*), Xử phạt:

- Bị cáo Bơ Sụt B 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

- Bị cáo K’ Br 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 02-12-2017;

- Bị cáo K’ Kim H 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết về vật chứng, án phí; tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo, các bị hại theo quy định pháp luật.

- Ngày 03-5-2018 bị cáo Bơ Sụt B kháng cáo xin hưởng án treo.

- Ngày 07-5-2018 bị cáo K’ Kim H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

- Ngày 29-4-2018, sửa đổi đơn kháng cáo ngày 31-5-2018; các bị hại anh K’ L, anh K’ Bi, anh Kòn Ea K’ B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Bơ Sụt B, bị cáo K’ Kim H, bị cáo K’ Br.

Tại phiên tòa phúc thẩm; các bị cáo Bơ Sụt B, bị cáo K’ Kim H giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Tòa án chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị hại các anh K’ L, anh Kòn Ea K’ B giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Bơ Sụt B, bị cáo K’ Kim H, bị cáo K’ Br. Đối với bị hại anh K’ Bi vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, của các bị hại; sửa bản án sơ thẩm, để giảm cho mỗi bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại anh K' Bi kháng cáo nhưng vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

- Về tư cách tố tụng: Bị cáo Bơ Sụt B xông vào dùng tay, chân đánh anh Mbộ K' B nhưng chưa đánh được; hồ sơ cũng phản ánh anh Mbộ K' B không bị thiệt hại về sức khỏe, nên anh Mbộ K' B là người làm chứng; trong khi đó bản án sơ thẩm xác định bị hại là không đúng, nên cần rút kinh nghiệm chung.

[2] Sau khi gây sự với nhóm của bị hại anh K' L, bị cáo Bơ Sụt B điện thoại gọi cho bị cáo K' Kim H nói "*có việc cần gấp*"; đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04-6-2017 bị cáo K' Kim H điều khiển xe mô tô chở bị cáo K' Br từ công viên Di Linh đến, bị cáo Bơ Sụt B vừa nói vừa chỉ tay về hướng nhóm anh K' L cho rằng "*nhóm anh K' L kiếm chuyện, tụi mày đánh đi, có gì tao chịu hết*", nên các bị cáo Bơ Sụt B, bị cáo K' Br, bị cáo K' Kim H cùng đánh các bị hại. Bị cáo K' Br sử dụng dao bấm đâm 01 nhát về phía trước ngực phải anh K' L gây vết thương thấu ngực, tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích 17%; tiếp tục đâm 01 nhát vào lưng phải bị hại anh K' Bi gây vết thương dài 02cm, tỷ lệ thương tổn do thương tích 02%; tiếp tục đâm 01 nhát từ phía sau lưng trái bị hại anh Kòn Ea K' B gây vết thương dài 1,2cm, tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích 02%. Đối chiếu lời khai các bị cáo, lời khai các bị hại, kết luận giám định; cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Bơ Sụt B, bị cáo K' Br, bị cáo K' Kim H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, với các tình tiết quy định khoản 1 Điều 104 "*dùng hung khí nguy hiểm*"; "*phạm tội đối với nhiều người*"; "*có tính chất côn đồ*" là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của các bị hại đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện: Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại sức khỏe của các bị hại anh K' L, anh Kòn Ea K' B, anh K' Bi; gây ảnh hưởng trật tự trị an của địa phương. Cấp sơ thẩm đã được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*thành khẩn khai báo*", quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, tương ứng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các bị báo "*đã bồi thường thiệt hại*" cho các bị hại, nên cũng đã được áp dụng dụng điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, tương ứng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 về nguyên tắc có lợi cho các bị cáo; áp dụng các Điều 20, 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999, tương ứng Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để phân hóa vai trò đồng phạm từng bị cáo là thỏa đáng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị hại kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với bị cáo K' Kim H tham

gia vai trò đồng phạm, không trực tiếp gây thương tích cho các bị hại, nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Do vậy, chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Bơ Sụt B, bị cáo K' Kim H; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị hại anh K' L, anh Kòn Ea K' B, anh K' Bi để sửa bản án sơ thẩm giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Bơ Sụt B, bị cáo K' Kim H; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị hại anh K' L, anh Kòn Ea K' B, anh K' Bi đối với bị cáo K' Br; sửa bản án sơ thẩm; Xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Bơ Sụt B, bị cáo K' Br, bị cáo K' Kim H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 đối với các bị cáo Bơ Sụt B, bị cáo K' Br, bị cáo K' Kim H. Riêng bị cáo K' Kim H được áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Bơ Sụt B 30 (*ba mươi*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

- Xử phạt bị cáo K' Br 30 (*ba mươi*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 02-12-2017.

- Xử phạt bị cáo K' Kim H 18 (*mười tám*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án; các bị cáo Bơ Sụt B, K' Br và K' Kim H không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA (1);
- TAND huyện D(02);
- VKSND huyện D (1);
- Công an huyện D (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- Chi cục THADS huyện D (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ THAHS (1);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Kim Đồng

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Phòng KTNV&THA (1)
- TA Di Linh (02)
- VKS Di Linh (1)
- Công an Di Linh (1)
- Sở Tư pháp tỉnh LĐ (1)
- Chi cục THADS Di Linh (1)
- Các bị cáo (*để thi hành*)
- Các bị hại
- Hồ sơ THAHS (3);
- Lưu hồ sơ; Án văn

Nguyễn Kim Đồng